| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TIỂU C**<br>TỈNH TRÀ VINH | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 135/2024/QĐST-HNGĐ | *Tiểu C, ngày 26 tháng 7 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 232/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp Ch, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Thạch H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Ấp Ch, xã Tân H, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị C và anh Thạch H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị C và anh Thạch H thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: Chị Lê Thị C và anh Thạch H khai không có nên không yêu cầu giải quyết;

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Lê Thị C và anh Thạch H khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng*: Chị Lê Thị C và anh Thạch H mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng chị Cúc tự nguyện chịu thay cho anh H nên chị C phải chịu toàn bộ 150.000 đồng, cấn trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002982 ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Tiểu C. Hoàn trả cho chị Lê Thị C số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Thạch Hưng không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Tiểu C;
- Chi cục THADS huyện Tiểu C;
- UBND xã Tân H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Kim Thị Hồng Nga**